

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2018/HS-PT

Ngày 25 tháng 12 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thúy Cầu

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Tào

Ông Nguyễn Xuân Điền

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Phương Liên**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Ông **Đỗ Xuân Ân** - Kiểm sát viên.

Vào ngày 25 tháng 12 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 359/TLPT-HS ngày 13 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo: **Văn Lê Ngọc H** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Do có kháng cáo của bị cáo Văn Lê Ngọc H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2018/HS-ST ngày 02-10-2018 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 359A/2018/QĐXXPT-HS ngày 11-12-2018.

- Bị cáo có kháng cáo:

Văn Lê Ngọc H, sinh ngày 08 tháng 5 năm 1993 tại thành phố Đà Nẵng; nơi cư trú: Tổ 39, phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng; số CMTND: 201667876; trình độ văn hóa: 10/12; nghề nghiệp: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật Giáo; con ông Văn Đức N (s) và bà Lê Thị V (s); tiền sự: Không; tiền án: Năm 2015 bị Tòa án nhân dân quận S thành phố Đà Nẵng xử phạt 02 năm tù về tội cố ý gây thương tích. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 14-4-2018. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Văn Lê Ngọc H:

Ông **Trần Thiên T**, Luật sư Văn phòng luật sư Trần Thiên T, thuộc Đoàn Luật sư TP Đà Nẵng bào chữa theo yêu cầu của bị cáo. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 35 phút ngày 14-4-2018 Ban chỉ huy Biên phòng C Đà Nẵng - Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố Đà Nẵng, lập biên bản Bắt người phạm tội quả tang đối với Văn Lê Ngọc H về hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy, thu giữ:

- 01 gói ni lông bên trong có 10 viên nén, ký hiệu G1;
- 01 gói ni lông bên trong có 2 gói nhỏ chứa chất tinh thể rắn màu trắng, ký hiệu G2.

- 170.000đ (một trăm bảy mươi nghìn đồng);
- 01 ĐTDD Sam sung màu đen, số thuê bao 0899857172;

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Văn Lê Ngọc H tại tổ 45, phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng, thu giữ:

- 08 gói nilong màu trắng, bên trong có 90 viên nén màu hồng, ký hiệu G3;

- 03 gói nilong màu trắng, bên trong có 28 viên nén màu xanh, 02 viên nén màu hồng, ký hiệu G4;

- 10 gói nilong màu trắng, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng, ký hiệu G5;

(Cả ba gói ký hiệu G3, G4, G5 được bỏ vào bì thư niêm phong lại, ký hiệu B).

Kết luận giám định số: 265/C54 (Đ4) ngày 19-4-2018 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết luận:

- 10 (mười) viên nén hình giọt nước màu xanh đựng trong túi ni lông ký hiệu G1 được niêm phong trong bì ký hiệu A gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng mẫu 3,449 gam là loại MDMA.

- Chất rắn màu trắng đựng trong 02 túi ni lông ký hiệu G2 được niêm phong trong bì ký hiệu A gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng mẫu 1,107 gam là loại Ketamine.

- 90 viên nén hình chữ nhật màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ VL lồng vào nhau được đựng trong 08 (tám) túi ni long màu trắng ký hiệu G3 được niêm phong trong phong bì ký hiệu B gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng mẫu 35,440 gam là loại MDMA.

- 28 viên nén hình giọt nước màu xanh đựng trong 03 túi ni lông màu trắng ký hiệu G4 được niêm phong trong bì ký hiệu B gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng mẫu 9,633 gam là loại MDMA.

- 02 viên nén hình tròn màu hồng, trên bề mặt mỗi viên có in hình vương miện ký hiệu G4 được niêm phong trong phong bì ký hiệu B gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng mẫu 0,685 gam là loại MDMA.

- Chất rắn màu trắng đựng trong 10 túi nilong ký hiệu G5 được niêm

phong trong bì ký hiệu B gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 5,456 gam là loại Ketamine.

- Hoàn lại đối tượng giám định gồm: mẫu ký hiệu G.1: 2,170 gam mẫu ký hiệu G.2: 0,809 gam; mẫu ký hiệu G.3: 32,087 gam; mẫu ký hiệu G.4: 8,394 gam; mẫu ký hiệu G.5: 4,849 gam còn lại sau quá trình giám định và bao gói.

Qua điều tra xác định:

Ngày 12-4-2018, tại quận S, thành phố Đà Nẵng, Văn Lê Ngọc H mua của một đối tượng tên Rin 130 viên ma túy tổng hợp và 12 gói ma túy loại Ketamine với giá 45.000.000 đồng. Sau khi nhận ma túy xong H đem về phòng trọ của bạn gái Lê Thị X tại tổ 45 phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng cất giấu và phân chia thuốc lặt ra làm nhiều gói nhỏ với mục đích bán lại cho người khác.

Khoảng 21 giờ ngày 14-4-2018, Văn Lê Ngọc H ngồi nhậu tại quán G, đường N1, quận H1, thành phố Đà Nẵng với bạn gái Lê Thị X và cháu họ Lê Quốc V. Đang ngồi nhậu, H nhận được điện thoại của một người tên Phụng đặt mua 01 gói Ketamine và 10 viên ma túy tổng hợp, H đồng ý bán với giá 5.500.000 đồng và hẹn đến gần quán nhậu G đường N1, quận H1, thành phố Đà Nẵng để giao. Khoảng 21 giờ 30 phút H đang ngồi nhậu tại quán G chờ để giao ma túy cho Phụng thì bị lực lượng Phòng chống ma túy và tội phạm của Ban chỉ Huy Biên phòng C Đà Nẵng kiểm tra, phát hiện trong người H có ma túy nên lập biên bản Bắt người phạm tội quả tang. Số ma túy còn lại H chưa kịp bán, Ban chỉ huy Biên phòng C Đà Nẵng khám xét thu giữ.

Bản cáo trạng số 25/CT-VKS-P1 ngày 21-8-2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Văn Lê Ngọc H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2018/HS-ST ngày 02-10-2018 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Căn cứ vào: Điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Văn Lê Ngọc H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt: Văn Lê Ngọc H **17 (mười bảy)** năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 14-4-2018.

Ngoài ra, bản án còn tuyên quyết định về xử lý vật chứng; án phí; quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 09-10-2018, bị cáo Văn Lê Ngọc H có đơn kháng cáo cho rằng Bản án sơ thẩm áp dụng tình tiết tăng nặng phạm tội rất nghiêm trọng đối với bị cáo là không đúng. Đồng thời cho rằng bị cáo phạm tội chưa đạt nên đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng bị cáo có nhiều tình

tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Thành khẩn khai báo, tự thú, phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng được quy định tại các điểm r, s, t khoản 1 Điều 51 và khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo Văn Lê Ngọc H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Văn Lê Ngọc H, giữ nguyên Quyết định của Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo và bị cáo cho rằng các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Văn Lê Ngọc H rút một phần kháng cáo về tình tiết tăng nặng phạm tội rất nghiêm trọng. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào quy định của pháp luật, quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với nội dung này.

[2] Về nội dung:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ và lời khai của những người tham gia tố tụng tại phiên tòa, thể hiện: Ban chỉ huy Biên phòng C Đà Nẵng - Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng thành phố Đà Nẵng đã bắt quả tang Văn Lê Ngọc H về hành vi mua bán trái phép 10 viên nén có khối lượng 3,449 gam ma túy loại MDMA và 1,107 gam ma túy loại Ketamine; đồng thời thu giữ tại nơi ở của Văn Lê Ngọc H 45,758 gam ma túy loại MDMA và 5,546 gam ma túy loại Ketamine. Tổng cộng 55,77 gam ma túy, trong đó 49,207 gam loại MDMA và 6,563 gam loại Ketamine. Hành vi đó của bị cáo xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, ảnh hưởng đến tình hình An ninh trật tự tại địa phương. Mặc dù, bị cáo có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi nhưng bất chấp pháp luật vẫn mua bán trái phép chất ma túy. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử và kết án bị cáo Văn Lê Ngọc H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi mua, bán trái phép chất ma túy của bị cáo tổng cộng 55,77 gam có mức khởi điểm của khung hình phạt từ 15 năm đến 20 năm tù nhưng bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, đó là phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm và có 02 tình

tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: Đã khai ra số lượng ma túy cất giấu gấp nhiều lần so với số lượng ma túy đem bán thuộc trường hợp người phạm tội tự thú; bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải quy định tại các điểm r, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Bị cáo đem bán 10 viên ma túy tổng hợp MDMA và 02 chỉ Ketamine, chưa kịp bán số ma túy đã bị bắt quả tang cũng cần xem xét về tính nguy hiểm, mức độ ảnh hưởng tới xã hội để làm căn cứ khi lượng hình. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 17 năm tù là có phần nghiêm khắc so với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xuất trình đơn xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, cha bị cáo bị tai biến không lao động được; bản thân bị cáo chưa có việc làm ổn định. Bị cáo tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong quá trình giải quyết vụ án được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét thấy có cơ sở để giảm nhẹ một phần mức hình phạt đối với bị cáo Văn Lê Ngọc H, sửa bản án sơ thẩm. Lời bào chữa của Luật sư phù hợp quan điểm của Hội đồng nên được chấp nhận một phần.

[5] Về án phí:

Đơn kháng cáo của bị cáo Văn Lê Ngọc H được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 348; điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

1. Đình chỉ một phần kháng cáo của bị cáo Văn Lê Ngọc H.
2. Chấp nhận một phần đơn kháng cáo của bị cáo Văn Lê Ngọc H. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2018/HS-ST ngày 02-10-2018 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt **Văn Lê Ngọc H 16** (Mười sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 14-4-2018.

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 135, Điều 136; khoản 2 Điều 21; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Văn Lê Ngọc H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2018/HS-ST ngày 02-10-2018 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 25-12-2018./.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Công an thành phố Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng;
- Cục THADS thành phố Đà Nẵng;
- Trại tạm giam CA thành phố Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thúy Cầu